

Bản án số: 16/2022/HS-PT

Ngày: 15-3-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hoài Nam  
Ông Vũ Hà Nam.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Quốc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn N; sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 10, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại: Xóm 10, xã L huyện T, tỉnh Nam Định đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 21-QĐ/UBKTHU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy, huyện Trực Ninh; con ông Nguyễn Văn Tr1; sinh năm 1969 và bà Đinh Thị L1; sinh năm 1974; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ Vũ Thị Hồng Nh1; sinh năm: 1995 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09-6-2021 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Quốc V; sinh năm 1994; đăng ký hộ khẩu: Xóm 10, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại: Xóm 10, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 22-QĐ/UBKTHU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy, huyện T; con ông Nguyễn Văn B; sinh năm 1967 và bà Phạm Thị H; sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Phạm Thị Th2; sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09-6-2021 đến nay. Có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Lương Văn T; sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T1; sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm 19, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16-5-2020 do va chạm với nhau nên Trần Văn Đ tát vào mặt chị Trần Thị Thúy H2 là bạn học cùng lớp, chị H2 gọi điện thoại cho Đinh Thế C (là người yêu) kể lại việc bị Đ tát.

Sau khi, tan học khoảng 11h30' cùng ngày, C rủ Nguyễn C Tr, Đinh Trọng Kh, Vũ Mạnh D và Lê Tuấn V là bạn học cùng trường, đến đứng ở đường TL488B khu vực cầu Cao thuộc thị trấn Cát Thành để chặn đánh Đ. Cả bọn đang đứng đợi thì Bùi D L1 là bạn của C đến. Ngay sau đó thấy Đ đi xe đạp qua, C, Kh, L chặn Đ lại chửi và dùng chân tay đấm, đá, tát Đ nhưng không gây thương tích.

Sau khi, bị bọn C đánh, Đ về nhà gọi điện cho Nguyễn Văn L là anh con bác Đ kể lại sự việc trên cho L. L nhắn tin cho Kh “Sao lúc nãy ông đánh thẳng em tôi vậy”. Kh nhắn tin trả lời: “Em mày sai thì tao đánh”. L bảo: “Nó là em con nhà cô tôi đấy, mai có việc gì ông bảo tôi để tôi giải quyết đừng đánh nó như thế”. L gọi điện với Đ, hẹn Đ và L tối đến quán trà chanh CK tại thị trấn Cát Thành để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa Đ và L.

Đến khoảng 17 giờ, C nhờ D, V, Tr, L, Kh đến thu dọn nhà cho C, sau đó ở lại nhà C ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ, Tr gọi điện cho T đến nhà C ăn uống cùng.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đi xe máy đến nhà Đ đón Đ xuống quán trà chanh CK ở thị trấn Cát Thành gặp Đ1 và L1 nói chuyện giải quyết về việc L1, C, Kh đánh Đ1. Khi đi đến khu vực cầu ông H3 ở đầu dong xóm vào nhà L thuộc xóm 19, xã L, thấy ở dưới chân cột điện có 01 (một) thanh kim loại dẹp mỏng, sáng màu dài khoảng 15cm, rộng khoảng 1,5cm, một đầu vát nhọn. L nhặt thanh kim loại rồi đi xe máy xuống quán trà chanh CK gặp Đ1 và L1 đã đến từ trước. Lúc sau Đ gọi điện thoại cho L đi xe máy về đón Đ1 ở cầu Ba Hàng, xã Trục Tuấn xuống quán trà

chanh gặp nói chuyện với Đ, L1 thì có Nguyễn Văn V, sinh năm 2002 là bạn L đi cùng cũng đến vào ngồi chơi nói chuyện với cả bọn. L1 xin lỗi Đ và bắt tay giải hòa với nhau.

Đến khoảng 21h cùng ngày, do Đ1 quen với C, Đ1 nói đề Đ1 gọi cho C, anh em làm hòa. Đ1 gọi điện thoại cho C và đưa cho Đ nói chuyện với C. Lúc này, C cùng V, Kh, D, Tr, L, T đang ăn cơm, uống bia tại nhà C. Thấy Đ1 gọi C mở loa ngoài điện thoại để cả bọn cùng nghe. Đ1 nói: "C ơi mày nói chuyện với thằng Đ này" sau đó Đ1 đưa điện thoại cho Đ nói chuyện với C. Đ nói: "Tại sao trưa nay mày đánh tao, có gì xuống đây nói chuyện" ý bảo C đến gặp Đ để nói chuyện. C trả lời: "Mày sai thì tao đánh có làm sao không, mày đánh người yêu tao, tao đánh mày". Đ đưa điện thoại cho L nói chuyện với C. L hỏi C tại sao lại đánh Đ, trong khi nói chuyện đã xảy ra cãi nhau giữa C và L. L hẹn C xuống quán trà chanh Ck ở thị trấn Cát Thành để nói chuyện. C nói: "Ok, đợi tao mấy phút nữa tao xuống". Ngay sau đó L gọi điện cho anh trai là Nguyễn Văn T1 hẹn xuống quán trà chanh CK. Lúc sau, T1 đến Đ nói việc Đ bị bọn C chặn đánh. C điện thoại cho Lương Văn T là anh họ của C rủ đi cùng, T đồng ý

Đợi khoảng hơn 10 phút không thấy C đến, L bảo Đ1 gọi điện thoại lại cho C để L nói chuyện. C nghe điện thoại thì L nói: "Mày có xuống không tao còn về". C nói: "Mày thích thì xuống cầu Thần Lộ nói chuyện", L đồng ý đến gặp C tại cầu Thần Lộ. Ngay sau đó, T1 chở Đ, Đ1 chở L1, Nguyễn V V chở L đi ra cầu Thần Lộ đợi C.

Sau khi hẹn gặp nhóm của L, C nói với cả bọn: "Thu dọn đi rồi đi xuống đây với tao một tí"; sau khi nghe C nói, biết bọn L, Đạhen gặp C ở cầu Thần Lộ để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa C với Đ; hiểu ý C rủ đi cùng để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, nếu xảy ra mâu thuẫn đánh nhau thì cũng đánh lại bọn L, Đ. Cả bọn đồng ý ra ngoài cổng nhà C đứng, còn Tr về nhà mình đi vệ sinh; khi đi qua bể nước của gia đình Tr thấy 01 con dao bằng kim loại dùng để gọt hoa quả dài khoảng 15cm, lưỡi rộng khoảng 1,5cm, cán nhựa màu nâu vàng (là con dao gia đình Tr sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày). Tr cầm dao sang nhà C mục đích nếu xảy ra xô xát đánh nhau thì sử dụng.

C sang nhà anh Nguyễn Văn Nh1 là hàng xóm, anh Nh1 đang ăn cơm cùng Nguyễn Văn N và Nguyễn Quốc V và rủ đi cùng. Anh Nh1, Nguyễn Quốc V và Nh đều không đồng ý và can ngăn C không nên đi.

C về gặp Kh, L, V, D, T đang đứng ở trước cổng nhà C, thấy Tới đi xe máy đến. C kể cho T nghe việc xô xát với Đ và hẹn gặp Đ để nói chuyện giải quyết. Tới khuyên C không nên đi vì sợ xảy ra đánh nhau; nhưng C không đồng ý và nói nếu không giải quyết sợ sau này đi học sẽ bị đánh thì T đồng ý đi cùng. T mở cốp xe máy lấy ra 01 gậy rút 3 khúc làm bằng kim loại để ở gác ba ga xe của T. T cầm 01 gậy rút 3 khúc bằng kim loại để ở gác ba ga xe máy của T.

Khi T đồng ý đi, C lại sang nhà anh Nh1 nói: "Các anh ơi chúng nó đến cầu Thần Lộ rồi, các anh ra giúp em tí " Nh và Nguyễn Quốc V sợ bọn C xảy ra xô xát đánh nhau thì can ngăn nên đồng ý đi cùng. Lúc này Tr cũng sang nhà C. C chạy về lên xe T chở V, C ; còn T chở Kh, D, L đi ra cầu Thần Lộ.

Tr vào nhà C thấy trên mặt bể nước có 01 thanh tuýt bằng kim loại sáng màu dài khoảng 1m, Tr cầm giấu sau lưng, C gặp Nh đi xe máy chở Nguyễn Quốc V ra, Tr ngồi lên xe Nguyễn Quốc V chở đi theo bọn C. Lúc này T, Đ, L, Nguyễn Văn V, Đ, L1 đã đến cầu Thần Lộ đứng đợi C lâu không thấy đến Đ1 và L đi về nhà.

T1 bảo L, Đ, Nguyễn Văn V đi xuống nhà C để nói chuyện. Khi cả bọn đi đến đoạn đường QL21B thuộc khu vực cánh đồng xóm 11 Trục Liêm, xã Liêm Hải cách cầu Thần Lộ khoảng 500m thì gặp nhóm C đang đi ngược chiều, C liền hô to: “Bọn nó kia”. Cả 2 bên quay đầu xe dừng ở làn đường dành cho xe thô sơ hướng Cổ Lễ - Lạc Quần để nói chuyện.

T1, Đ, L bộ đi về phía nhóm của C đang đứng, còn Nguyễn Văn V ngồi trên xe quan sát từ phía sau. T1 đến chỗ C đang đứng dùng tay đâm vào mặt C, làm C bị ngã ra vệ cỏ ven đường, V đứng cạnh đỡ C đứng dậy. T cầm gậy 3 khúc lấy ở gác ba ga xe đẩy T1 ra sau nói: "Anh có gì bình tĩnh nói chuyện". Thấy vậy L chạy đến lấy thanh sắt trong túi quần ra cầm trên tay phải lao đến đứng phía sau T chửi: "Đ.mẹ chúng mày" rồi vung thanh sắt đâm vào phần vai trái của T làm T rách da chảy máu. T lùi lại hô to: “Bọn nó có đồ” sau đó rút gậy 3 khúc lao đến vụt vào đầu, người T1. T thấy vậy lấy gậy 3 khúc để ở gác ba ga xe máy của T tiến đến vụt vào đầu, người T1 khiến T1 bị rách da chảy máu ở đầu và ngã xuống vệ cỏ ven đường. T cũng bị trượt ngã ra đường thì bị L cầm thanh sắt trên tay lao vào đâm vào cánh tay trái làm rách da chảy máu.

Đúng lúc này, Nh chở Nguyễn Quốc V và Tr đến nơi dừng xe ở phía bên đối diện bên đường. Thấy hai bên đang đánh nhau, Nh và Nguyễn Quốc V vẫn ngồi trên xe, còn Tr xuống xe. C nhìn thấy Tr cầm thanh tuýt bằng kim loại trên tay, C sang đường lấy thanh tuýt từ Tr chạy sang dùng 2 tay vụt liên tiếp vào đầu vào người T1. D và L thấy vậy cũng lao đến dùng tay, chân đâm đá vào người, vào mặt T1. Nh, Nguyễn Quốc V không can ngăn đã đi xe lên phía trước đứng quan sát. Thấy Tr, Nguyễn Quốc V, Nh đến ; L, Đ sợ bỏ chạy về hướng cầu Lạc quần. V đuổi theo hô: "Nó đây" thì Tr chạy sang đường cùng V đuổi theo L, Đ để đánh. L chạy trốn xuống ruộng lúa bên đường rồi đi bộ về nhà, trên đường bỏ chạy L vụt thanh sắt đâm T1 và T xuống ruộng lúa.

V, Tr đuổi giữ Đ lại dùng chân tay đâm đá Đ ngã ra vệ cỏ (không dẫn đến hậu quả thương tích) thì V và Tr không đánh Đ nữa và đi bộ về phía bọn C. T1 bị C, T, T, D, L đánh làm rách da chảy máu ở đầu, mặt bị ngã ra đường. T1 vùng dậy chạy theo về phía Lạc quần thì gặp Tr, V đang đi bộ quay lại. Thấy T1 chạy hướng về phía mình, nghĩ T1 chạy đến đánh Tr liền rút dao dắt trong cặp quần cầm trên tay phải hướng mũi dao về phía trước, khi T1 chạy đến đối diện, ngang qua Tr về phía bên phải, Tr cầm dao đâm trúng bụng phải của T1. Sau khi bị đâm, T1 tiếp tục chạy hướng về phía cầu Lạc Quần. Tr đưa con dao vừa dùng đâm T1 cho T cầm. Sau đó T chở C, T chở Kh, L và D; Nh chở Nguyễn Quốc V, V và Tr đi về nhà.

Khi về đến khu vực cổng nhà C, T cầm thanh tuýt mà C sử dụng đánh T1 vụt ở bụi chuối giáp nhà C. Thấy T bị chảy máu ở vai trái, C cùng T đi đến Bệnh viện đa khoa huyện Nam Trực để sơ cứu vết thương, trên đường đi T làm rơi gậy 3 khúc

trên đường dong xóm thuộc xóm 13, Trục Liêm, xã Liêm Hải. T cầm theo gậy 3 khúc về để tại giường ngủ của mình ở phòng khách. Sau khi phạm tội, T bỏ trốn.

Anh T1 được người dân phát hiện thông báo cho gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định sau đó chuyển cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Việt Đức Hà Nội.

**\* Hậu quả:**

Anh Nguyễn Văn T1 bị vết thương thấu bụng thủng manh tràng, rách da xây sát tại vùng đầu mặt; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 46%;

Lê Thanh T bị rách da chảy máu ở trên bắp tay trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%;

Đình Thế C bị thâm, tụ máu thay đổi màu sắc da ở vùng mắt trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 00%;

**\* Xử lý vật chứng:**

Quá trình giải quyết vụ án, CQĐT đã thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu xám đen BKS: 18B2- 55099, 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu BKS: 18E1- 31467, 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc BKS: 18E1- 20278, 02 gậy rút dạng 3 khúc được làm bằng kim loại: toàn bộ số vật chứng trên đã được xử lý theo Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của TAND huyện Trục Ninh.

Hành vi gây thương tích cho Nguyễn Văn T1 của Đình Thế C, Nguyễn Công Tr, Lê Thanh T, Vũ Mạnh D, Đình T L, Lê Tuấn V đã bị khởi tố, truy tố và đưa vụ án ra xét xử theo Bản án số 06 ngày 28/11/2021 của TAND huyện Trục Ninh và bản án phúc thẩm số 56 ngày 11/ 6/2021 của TAND tỉnh Nam Định về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, T bỏ đi khỏi địa phương đã bị truy nã theo quyết định số 05 ngày 08/7/2020 của Cơ quan CSĐT C an huyện Trục Ninh. Đến ngày 26/5/2021 T bị bắt. Ngày 31/5/2021 Cơ quan CSĐT C an huyện Trục Ninh ra Quyết định trưng cầu tỷ lệ thương tích cơ thể đối với Lương Văn T.

Bản kết luận giám định y về thương tích số: 145/21/TgT ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên đối với Lương Văn T là 02% (Hai phần trăm).

Ngày 08/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh ra Quyết định giám định lại tỷ lệ thương tích cơ thể đối với Lương Văn T. Bản kết luận giám định y về thương tích số 100/21/TgT ngày 06/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lương Văn T là 06 % (Sáu phần trăm). Tới không có yêu cầu xử lý về hình sự đối với Nguyễn Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình Đình Thế C, Nguyễn C Tr, Lê Thanh T, Vũ Mạnh D, Đình T L, Lê Tuấn V, gia đình Lương Văn T, gia đình Nguyễn Văn N đã tự thỏa thuận bồi thường về tổn hại sức khỏe, kinh phí điều trị cho anh T1 với tổng số tiền 110.000.000 đồng. T1 không yêu cầu T, Nh, V bồi thường thêm về dân sự, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Đối với thương tích của T, T bị L dùng thanh sắt đâm gây thương tích; T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với L nên không xem xét giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn T, Nguyễn Quốc V và Nguyễn V N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST ngày 14-12-2021, Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn V N15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Quốc V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15-12-2021, bị cáo Nguyễn V N và bị cáo Nguyễn Quốc V có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt 15 tháng tù, nay bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nh và bị cáo V chỉ kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo và trình bày: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đã có thời gian tham gia quân đội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại anh Nguyễn V T1 trình bày: Bị cáo Nh, bị cáo V không trực tiếp gây thương tích cho anh và anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp, anh đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Nguyễn Quốc V về tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nh, bị cáo V xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, quyết định về việc các bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại xin cho các bị cáo được hưởng án treo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355;

điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS); Điều 65 BLHS giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách gấp đôi. Án phí hình sự phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tối ngày 16-5-2020, tại đoạn QL21B khu vực cánh đồng thuộc xóm 11, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định, Lương Văn T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V cùng các đồng phạm khác gồm: Đinh Thế C, Nguyễn Công Tr, Lê Thanh T, Vũ Mạnh D, Đinh T L, Lê Tuấn V có hành vi dùng dao, gây rút ba khúc bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đánh gây thương tích 46% cho anh Nguyễn Văn T1. Trong đó, Nguyễn Văn N và Nguyễn Quốc V có hành vi đồng ý đi cùng Đinh Thế C, chở Nguyễn Công Tr đi gặp nhóm của L, đã giúp sức, hỗ trợ tinh thần cho đồng bọn gây lên thương tích cho anh T1. Nên cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Văn N và Nguyễn Quốc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Nguyễn Quốc V thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị hại cũng có lỗi trong việc gây lên vụ việc đánh nhau, các bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, chỉ giúp sức về tinh thần cho đồng bọn, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại xin cho các bị cáo được hưởng án treo và các bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, các bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặt khác, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện miễn chấp hành hình phạt tù, do vậy Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách gấp đôi để tạo điều kiện cho các bị cáo vừa cải tạo vừa chăm lo cho gia đình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do sửa án sơ thẩm, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 BLHS: Xử phạt Nguyễn Quốc V 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

3. Án phí: Bị cáo Nh, bị cáo V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Trực Ninh;
- Chi cục Thi hành án huyện Trực Ninh;
- UBND xã L, huyện T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Vũ Thị Thu**